

Bản án số: 129/2021/HS-ST

Ngày: 10 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Ông Nguyễn Đức Nhuận .

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

V Q D, sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số 386/3D, khu phố T, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V M Q, sinh năm 1956 và bà Ng Th Ng H, sinh năm 1957 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10 tháng 3 năm 2010 bị UBND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 448/QĐ-UBND. Chấp hành xong ngày 05 tháng 3 năm 2012; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 12 năm 2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Công ty Tài chính TNHH HD SAISON; địa chỉ: Lầu 8,9,10 Tòa nhà Gilimax, số 24C, đường Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền ông D Đ M, sinh năm 1989; địa chỉ: Công ty Tài chính TNHH HD SAISON Lầu 8,9,10 Tòa nhà Gilimax, số 24C, đường Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 5 năm 2021). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ng Th Ng, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông L V Đ, sinh năm 1990; ông D Đ M, sinh năm 1989; ông L G T, sinh năm 1998; ông V V T, sinh năm 2000; ông Ng Th H, sinh năm 1999. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 16 tháng 12 năm 2020, Công an phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp nhận tin báo của ông L G T là nhân viên của Ngân hàng quân đội MB hiện đang làm thủ tục hỗ trợ vay tín chấp mua xe mô tô trả góp tại cửa hàng xe máy Hoàng Cầu; địa chỉ số 517 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về việc đối tượng V Q D dùng chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe nghi là giả để làm thủ tục mua xe trả góp tại cửa hàng xe máy Hoàng Cầu. Công an phường Hưng Định tiến hành làm việc với V Q D và D đã khai nhận như sau: Bản thân D là người nghiện ma túy và không có việc làm nên D đã nảy sinh ý định làm giả các giấy tờ gồm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe để đem đến các cửa hàng bán xe máy làm thủ tục vay tiền tín chấp rồi mua xe trả góp, sau đó đem bán lại xe mô tô để lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Thực hiện ý định trên, D liên lạc với đối tượng tên Ch (không rõ nhân thân, lai lịch) nói khi nào kiếm được giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe của ai đó có cùng tên tuổi và địa chỉ đem bán lại cho D với giá 500.000 đồng thì đối tượng tên Ch đồng ý. Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 12 năm 2020 Ch liên lạc với D và gặp đưa cho D 01 giấy chứng minh nhân dân và một giấy phép lái xe mô tô của một người tên Huỳnh Thái Đức, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992. D đưa cho Ch số tiền 500.000 đồng như đã thỏa thuận. Sau khi mua được các giấy tờ trên, Dưng lấy hình ảnh của mình dán vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mô tô của người tên H Th Đ và đem đi ép dẻo. Đến ngày 16 tháng 12 năm 2020 Dưng nhờ bạn tên Ng Th H chở mình đi mua xe trả góp thì H đồng ý. H điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA – Exciter, Biển số 61G1-581.67 chở D đến cửa hàng xe máy Hoàng Cầu để D vào làm thủ tục mua xe. Tại đây D gặp ông V V T là nhân viên bán xe của cửa hàng để đặt vấn đề mua một xe mô tô loại Honda – Vario loại 150 theo diện trả góp, còn H thì ngồi tại ghé trong cửa hàng. Sau khi xem xe xong, ông T nói D liên hệ ông L G T là nhân viên của Ngân hàng quân đội MB hướng dẫn làm thủ tục hỗ trợ vay tiền mua xe trả góp. D gặp ông T và đưa giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe của một người tên H Th Đ để làm hồ sơ mua xe, đồng thời được ông T tư vấn về giá xe, tỷ lệ trả góp cho D biết. Sau khi tiếp nhận các giấy tờ trên để thẩm định hồ sơ, xác minh thông tin khách hàng, ông T phát hiện các giấy tờ trên có dấu hiệu làm giả nên giữ các giấy tờ trên lại, đồng thời trình báo sự việc đến Công an phường Hưng Định để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 1 USB màu bạc; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên H Th Đ; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA – Exciter, Biển số 61G1-581.67.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có Quyết định số 15, trưng cầu giám định 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên H Th Đ.

Tại kết luận giám định số 559/GĐ-PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 “giấy chứng minh nhân dân” số 280998578; 01 “giấy phép lái xe” (PET) số 740144009478 cùng mang tên “Huỳnh Thái Đức”, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992, HKTT: phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, đề ngày 10/4/2019 và 17/11/2017 (ký hiệu A1 và A2) đã bị thay ảnh.

Quá trình điều tra xác định cũng với thủ đoạn nêu trên vào ngày 08 tháng 9 năm 2020 V Q D đã sử dụng các giấy tờ gồm 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô của một người tên Tr Q Tr, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988 do 01 đối tượng tên Ti (không rõ nhân thân, lai lịch) làm ra và đưa lại cho D, sau đó D dán hình ảnh của mình lên rồi đi đến chi nhánh số 05, cửa hàng bán xe máy của Công ty TNHH MTV TM An Hồng Phát; địa chỉ số 212 khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade với giá 60.000.000 đồng với hình thức trả góp. D đã trả trước 12.000.000 đồng cho cửa hàng An Hồng Phát, còn lại số tiền 48.000.000 đồng D đem các giấy tờ trên liên hệ đến ông L V Đ là nhân viên của Công ty Tài chính HD SAISON đang có mặt tại cửa hàng bán xe máy An Hồng Phát để làm hợp đồng tín dụng số 2W018582651 vay số tiền 48.000.000 đồng trả cho cửa hàng bán xe An Hồng Phát dưới tên người khác là Tr Q Tr. Sau khi mua được xe, D đã đưa chiếc xe trên cho đối tượng tên Ti và được Ti đưa cho số tiền 4.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết mà không thực hiện nghĩa vụ trả góp như theo hợp đồng. Ngày 02 tháng 10 năm 2020 Công ty Tài chính HD SAISON đã nộp đơn tố cáo D đến Công an phường Bình Chuẩn và Công an phường Bình Chuẩn đã lập hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An để xử lý. Đến ngày 16 tháng 12 năm 2020, V Q D tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tại cửa hàng xe máy Hoàng Cầu như trên thì bị phát hiện bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 138/CT-VKS -TA ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo V Q D về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo V Q D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Tài chính HD SAISON yêu cầu bị cáo Dững phải trả số tiền 56.262.000 đồng (trong đó nợ gốc 48.000.000 đồng, nợ lãi 8.262.000 đồng) và được bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 “giấy chứng minh nhân dân” số 280998578; 01 “giấy phép lái xe” (PET) số 740144009478 cùng mang tên “Huỳnh Thái Đức”, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992, HKTT: phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình

Dương, đề ngày 10/4/2019 và 17/11/2017 là tài liệu giả và 01 USB màu bạc cần tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô 01 xe mô tô hiệu YAMAHA – Exciter 150, Biển số 61G1-581.67 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Ng Th Ng. Bà Ng đã cho ông Ng T H mượn xe vào ngày 16 tháng 12 năm 2020 để đi công việc, sau đó Dũng nhờ Hải chở đi mua xe, nhưng H không biết D thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Ng.

- Bị cáo V Q D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo V Q D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại địa chỉ số 212, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, V Q D đã thực hiện hành vi sử dụng 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Tr Q Tr, sau đó dán ảnh của D vào giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mô tô để ký hợp đồng tín dụng vay tiền mua xe trả góp với Công ty Tài chính HD SAISON để chiếm đoạt số tiền 48.000.000 đồng của Công ty mà không thực hiện nghĩa vụ trả góp như theo thỏa thuận của hợp đồng. Tiếp đến vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại địa chỉ số 517, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương V Q D đã dùng 01 giấy chứng minh nhân dân số 280998578; 01 giấy phép lái xe (Pet) số 740144009478 mang tên H Th Đ, sau đó dán ảnh của D vào giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mô tô đem đến cửa hàng xe máy Hoàng Cầu định mua xe trả góp thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức được việc làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức và lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10 tháng 3 năm 2010 bị UBND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 448/QĐ-UBND. Nay, bị cáo lại tiếp tục phạm tội nhằm mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với ông Ng Th H, được D nhờ chở đi mua xe trả góp, quá trình điều tra xác định ông H không biết D làm giả và sử dụng giấy tờ giả để mua xe trả góp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Đối với các đối tượng tên Chính, Ti có liên quan trong vụ án, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này. Do chưa có thông tin về lai lịch, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 “giấy chứng minh nhân dân” số 280998578; 01 “giấy phép lái xe” (PET) số 740144009478 cùng mang tên “Huỳnh Thái Đức”, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992, HKTT: phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, đề ngày 10/4/2019 và 17/11/2017 là tài liệu giả và 01 USB màu bạc cần tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA – Exciter 150, Biển số 61G1-581.67 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Ng Th Ng. Bà Ng đã cho ông Ng Th H mượn xe vào ngày 16 tháng 12 năm 2020 để đi công việc, sau đó D nhờ H chở đi mua xe, nhưng H không biết D thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Ng là phù hợp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Tài chính HD SAISON yêu cầu bị cáo D phải trả số tiền 56.262.000 đồng (trong đó nợ gốc 48.000.000 đồng, nợ lãi 8.262.000 đồng) và được bị cáo đồng ý là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)
- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;
- Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo V Q D phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt V Q D 02 (hai) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 03 (ba) năm tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo V Q D có trách nhiệm trả số tiền 56.262.000 đồng (trong đó nợ gốc 48.000.000 đồng, nợ lãi 8.262.000 đồng) cho Công ty Tài chính HD SAISON.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo V Q D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.813.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS, THAHS, AV.

Phạm Thị Bạch Tuyết

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em